TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST - DS	*Y, ngày 26 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 04 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP SGTT (tên gọi tắt Sacombank). Địa chỉ: 266 – 268 NK, phường V, quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh HY (theo Giấy ủy quyền số 3270/2021/QĐ-PL ngày 26/11/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP SGTT).

Người nhận ủy quyền lại của ông H: Ông Nguyễn Doãn L – Phó phòng Kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP SGTT chi nhánh HY;

Địa chỉ: Đường N, phường B, thị xã M, tỉnh HY.

1.2. *Bị đơn:* Anh Vũ Hữu Th, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Đại diện Ngân hàng TMCP SGTT và anh Th xác nhận tính đến ngày 18/4/2023 anh Th còn nợ Sacombank tổng số tiền là 75.527.684 đồng (*Bảy mươi năm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi bốn đồng*) trong đó nợ gốc là 44.274.233 đồng (*Bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm ba mươi ba đồng*), lãi quá hạn là 31.253.451 đồng (*Ba mươi một triệu hai trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi một đồng*).

2.2. Về phương án trả nợ: Đại diện nguyên đơn ông L và anh Th thống nhất, anh Th trả nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT theo lộ trình như sau:

- Ngày 20/5/2023 anh Th trả nợ gốc cho Sacombank số tiền là 22.000.000

đồng (Hai mươi hai triệu đồng);

- Ngày 20/6/2023 tôi trả nợ gốc cho Sacombank số còn lại là 22.274.233 đồng (Hai mươi hai triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm ba mươi ba đồng) và tiền lãi là 31.253.451 đồng (Ba mươi một triệu hai trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi một đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ vào ngày 20/6/2023.

Kể từ ngày 19/4/2023 anh Th còn phải chịu lãi trên số nợ gốc chưa trả theo thỏa thuận tại thẻ tín dụng.

2.3. Án phí: Anh Vũ Hữu Th tự nguyện chịu **1.888.000** đồng (Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP SGTT số tiền **1.641.000** đồng (Một triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009477 ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Y;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên